

PHỤ LỤC 1

Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh tại Bệnh viện Y học cổ truyền Bộ Công an

(Kèm theo công văn số 2515/H06-P3 ngày 20 / 8 /2026)

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh viện Y học cổ truyền Bộ Công an
2. Địa chỉ: 288 Lương Thế Vinh, phường Đại Mỗ, thành phố Hà Nội
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 7h30 - 16h30, từ thứ 2 đến thứ 6; cấp cứu 24/7;
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

TT	Họ và tên người hành nghề	Số Giấy phép hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
1.	Vũ Văn Sơn	- 000158/BYT-CCHN - QĐ số 3592/QĐ-BYT	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT, kết hợp chuyên khoa Nội tổng hợp	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ, Phó giám đốc Bệnh viện	Không	
2.	Lê Thị Minh Nguyệt	- 000208/BYT-CCHN - QĐ số 5087/QĐ-BYT	Khám bệnh chữa bệnh chuyên ngành Răng Hàm Mặt, kết hợp chuyên khoa nội tổng hợp	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ, Phó giám đốc Bệnh viện	Không	
3.	Nguyễn Văn Thế	003715/HNO-CCHN	Thực hiện khám chữa bệnh bằng YHCT	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ, Trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp	Không	
4.	Đoàn Văn Hiệp	000957/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT, kết hợp chuyên khoa Nội tổng hợp	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ, Phó trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp	Không	
5.	Đặng Thị Kim	0021626/BYT-	Khám bệnh chữa bệnh	7h30 - 16h30	Bác sỹ - Phó	Không	

TT	Họ và tên người hành nghề	Số Giấy phép hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
	Anh	CCHN - QĐ số 3424/QĐ-BYT	chuyên khoa Nội tổng hợp, kết hợp YHCT	Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	trưởng Phòng Kế hoạch tổng hợp		
6.	Lê Thị Thu Hà	031338/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ, Cán bộ Phòng Kế hoạch tổng hợp	Không	
7.	Nguyễn Minh Thư	- 0021618/BYT-CCHN - QĐ số 259/QĐ-BYT	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT, kết hợp Nội khoa	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ, Cán bộ Phòng Kế hoạch tổng hợp	Không	
8.	Phạm Thị Anh Thư	48211/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ, Cán bộ Phòng Kế hoạch tổng hợp	Không	
9.	Nguyễn Minh Trang	48210/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ, Cán bộ Phòng Kế hoạch tổng hợp	Không	
10.	Nguyễn Hoài Văn	214/GPHN-BCA	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ, Cán bộ Phòng Kế hoạch tổng hợp	Không	
11.	Nguyễn Thị Huệ	022451/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng, Cán bộ Phòng Kế hoạch tổng hợp	Không	
12.	Vũ Thị Ngân	021778/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng, Cán bộ Phòng Kế hoạch tổng hợp	Không	

TT	Họ và tên người hành nghề	Số Giấy phép hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
			26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015				
13.	Lê Phương Thanh	031263/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng, Cán bộ Phòng Kế hoạch tổng hợp	Không	
14.	Lương Thùy Anh	033207/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng, Cán bộ Phòng Kế hoạch tổng hợp	Không	
15.	Nguyễn Thị Như Ngọc	022471/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng, Cán bộ Phòng Kế hoạch tổng hợp	Không	
16.	Lê Quang Vũ	001969/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng - Trưởng phòng Điều dưỡng	Không	
17.	Đặng Thị Nhan	0021521/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng, Phó trưởng phòng Điều dưỡng	Không	
18.	Nguyễn Thị Thu Huệ	001988/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng, Phó trưởng phòng Điều	Không	

TT	Họ và tên người hành nghề	Số Giấy phép hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
				và ca trực	đưỡng		
19.	Trần Thị Tâm	0021522/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng, Cán bộ phòng Điều dưỡng	Không	
20.	Hoàng Thị Kim Thanh	043480/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng, Cán bộ phòng Điều dưỡng	Không	
21.	Nguyễn Thị Thúy Lài	0021516/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng, Cán bộ phòng Điều dưỡng	Không	
22.	Nguyễn Thị Thanh Huyền	0021672/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng, Cán bộ phòng Điều dưỡng	Không	
23.	Nguyễn Thị Minh Thu	0021681/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT, kết hợp chuyên khoa Nội tổng hợp	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ, Trưởng khoa Khám bệnh	Không	
24.	Trần Thị Kiều Lan	0021625/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT, VLTL-PHCN	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ, Phó trưởng khoa Khám bệnh	Không	

TT	Họ và tên người hành nghề	Số Giấy phép hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
25.	Ngô Thị Hương	000062/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ, Phó trưởng khoa Khám bệnh	Không	
26.	Vũ Thị Ánh	000060/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT, kết hợp Nội khoa	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Khám bệnh	Không	
27.	Đào Nhật Tân	0021558/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Khám bệnh	Không	
28.	Vũ Thị Bích Liên	0021727/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp, kết hợp YHCT	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Khám bệnh	Không	
29.	Nguyễn Mạnh Cường	48215/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Khám bệnh	Không	
30.	Nguyễn Hồng Hạnh	048222/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Khám bệnh	Không	
31.	Nguyễn Đông Giang	- 048240/BYT-CCHN; - QĐ số 1582/QĐ-BYT	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT, bổ sung khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Khám bệnh	Không	
32.	Trần Thị Kim Loan	0021527/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng trưởng khoa Khám bệnh	Không	

TT	Họ và tên người hành nghề	Số Giấy phép hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
33.	Đinh Thị Huyền	022470/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Khám bệnh	Không	
34.	Nguyễn Thuý Hằng	0021532/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Khám bệnh	Không	
35.	Phan Thị Thu Trang	0021529/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Khám bệnh	Không	
36.	Nguyễn Hồng Nhung	031279/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Khám bệnh	Không	
37.	Phạm Thị Dung	031278/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Khám bệnh	Không	
38.	Kiều Thị Ngọc	0021757/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng khoa Khám bệnh	Không	

TT	Họ và tên người hành nghề	Số Giấy phép hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
			định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	và ca trực			
39.	Nguyễn Thị Hòa	0021692/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Khám bệnh	Không	
40.	Ngô Thị Hồng Thúy	0021699/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Khám bệnh	Không	
41.	Kiều Thị Quyên	0021695/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Khám bệnh	Không	
42.	Trần Thị Thanh Tâm	043468/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Khám bệnh	Không	
43.	Nguyễn Thị Thu Hảo	021779/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Khám bệnh	Không	

TT	Họ và tên người hành nghề	Số Giấy phép hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
			ngày 07/10/2015				
44.	Phạm Thị Thu Trang	0021525/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Khám bệnh	Không	
45.	Đặng Thu Giang	033220/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Khám bệnh	Không	
46.	Chử Thị Khánh Hà	000371/HY-CCHN	Trợ thủ bác sĩ chuyên khoa răng hàm mặt	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Khám bệnh	Không	
47.	Nguyễn Sơn Hải	043467/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Khám bệnh	Không	
48.	Nguyễn Ngọc Tú	043349/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Khám bệnh	Không	
49.	Đỗ Thu Hương	043466/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Khám bệnh	Không	

TT	Họ và tên người hành nghề	Số Giấy phép hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
			26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015				
50.	Hoàng Thị Phương Trang	048465/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng - khoa Khám bệnh	Không	
51.	Đỗ Thị Hoàng Oanh	224/GPHN-BCA	PVHN: Điều dưỡng	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Khám bệnh	Không	HĐLĐ
52.	Nguyễn Thị Hà	043777/BYT-CCHN	PVHN: Điều dưỡng	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Khám bệnh	Không	HĐLĐ
53.	Mai Văn Đức	0021538/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ, Trưởng khoa Ngũ quan	Không	
54.	Tạ Phương Loan	- 0021676/BYT-CCHN; - QĐ số 5399/QĐ- BYT	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT, bổ sung kết hợp Nội khoa	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ, Phó trưởng khoa Ngũ quan	Không	
55.	Hoàng Ngọc Nhất	040800/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Ngũ quan	Không	
56.	Nguyễn Anh Dương	001887/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Ngũ quan	Không	
57.	Hoàng Trường	031258/BYT-	Khám bệnh chữa bệnh nội	7h30 - 16h30	Bác sỹ khoa Ngũ	Không	

TT	Họ và tên người hành nghề	Số Giấy phép hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
	Giang	CCHN	tổng hợp kết hợp chuyên khoa Mắt	Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	quan		
58.	Đỗ Thị Hằng	031257/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh nội tổng hợp kết hợp chuyên khoa Tai Mũi Họng	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Ngũ quan	Không	
59.	Nguyễn Mạnh Tuấn	0021737/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Ngũ quan	Không	
60.	Nguyễn Thị Thùy Linh	031259/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Ngũ quan	Không	
61.	Lê Quang Chính	039761/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Tai - Mũi - Họng	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa ngũ quan	Không	
62.	Phạm Thị Nụ	0021519/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng trưởng khoa Ngũ quan	Không	
63.	Phùng Thị Ngọc Mai	028682/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Ngũ quan	Không	
64.	Nguyễn Thu Hiền	021772/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Ngũ quan	Không	

TT	Họ và tên người hành nghề	Số Giấy phép hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
			26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015				
65.	Trần Thị Trang	031277/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Ngũ quan	Không	
66.	Đinh Thị Thanh Hải	0021696/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Ngũ quan	Không	
67.	Thái Thu Hoa	0021526/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Ngũ quan	Không	
68.	Hà Thị Hiền	0021700/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Ngũ quan	Không	
69.	Vũ Thanh Ninh	043441/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Ngũ quan	Không	



TT	Họ và tên người hành nghề	Số Giấy phép hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
70.	Nguyễn Thái Phi	- 0014194/BYT-CCHN - QĐ số 3427/QĐ-BYT	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT, bổ sung kết hợp chuyên khoa Nội khoa	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ, Trưởng khoa Nội 1	Không	
71.	Phạm Thị Minh Hiền	0021671/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT, chuyên khoa Nội tổng hợp	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ, Phó trưởng khoa Nội 1	Không	
72.	Phạm Chiến Thắng	- 0021512/BYT-CCHN - QĐ số 5342/QĐ-BYT	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT, chuyên khoa Nội tổng hợp, bổ sung kết hợp Nội - tiêu hóa	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Nội 1	Không	
73.	Nguyễn Thị Huyền Trang	- 0021617/BYT-CCHN - QĐ số 6627/QĐ-BCA-H06	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT, bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Nội 1	Không	
74.	Chu Văn Đạt	- 48212/BYT-CCHN - QĐ số 5404/QĐ-BYT	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT, bổ sung kết hợp Phục hồi chức năng	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Nội 1	Không	
75.	Nguyễn Hồng Minh	0021693/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Nội 1	Không	
76.	Phạm Anh Tuấn	031260/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Nội 1	Không	
77.	Ngô Thị Bình	033518/BYT-	Khám bệnh chữa bệnh	7h30 - 16h30	Bác sỹ khoa Nội 1	Không	

TT	Họ và tên người hành nghề	Số Giấy phép hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
		CCHN	bằng YHCT	Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực			
78.	Nguyễn Thị Như Trang	- 033222/BYT-CCHN - QĐ số 6628/QĐ-BCA-H06	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT, bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Nội 1	Không	
79.	Bùi Thị Trang	48213/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Nội 1	Không	
80.	Hoàng Thị Hoa	002341/HNO-GPHN	Bác sĩ YHCT	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Nội 1	Không	
81.	Nguyễn Thị Phú	021767/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Nội 1	Không	
82.	Nguyễn Thuỳ Dương	021769/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Nội 1	Không	
83.	Lê Thị Thu Hường	022464/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Nội 1	Không	

TT	Họ và tên người hành nghề	Số Giấy phép hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
			ngày 07/10/2015				
84.	Phùng Đức Nam	0021632/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Nội 1	Không	
85.	Nguyễn Thị Hoa	0021631/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Nội 1	Không	
86.	Nguyễn Thị Hiền	0021655/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Nội 1	Không	
87.	Nguyễn Văn Tường	0021660/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Nội 1	Không	
88.	Trần Thị Thanh Dung	0021656/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Nội 1	Không	
89.	Nguyễn Thị	0021654/BYT-	Thực hiện phạm vi hoạt	7h30 - 16h30	Điều dưỡng khoa	Không	

TT	Họ và tên người hành nghề	Số Giấy phép hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
	Thanh Huyền	CCHN	động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Nội 1		
90.	Vũ Thị Luỹ	0021630/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Nội 1	Không	
91.	Trần Thị Tươi	033201/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Nội 1	Không	
92.	Nguyễn Thị Ánh	0021659/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Nội 1	Không	
93.	Lê Thị Hồng Tươi	0021524/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Nội 1	Không	
94.	Quách Anh Ngọc	0021691/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Nội 1	Không	

TT	Họ và tên người hành nghề	Số Giấy phép hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
			41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005				
95.	Nguyễn Thị Quỳnh	0021741/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Nội 1	Không	
96.	Trần Huyền Trang	031284/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Nội 1	Không	
97.	Nguyễn Thị Trang	0021689 /BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Nội 1	Không	
98.	Hoàng Thị Thơm	0021744/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Nội 1	Không	
99.	Nguyễn Tất Hùng	045490/BYT/CC HN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Nội 1	Không	

TT	Họ và tên người hành nghề	Số Giấy phép hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
100.	Trần Thị Dung	- 000074/TB-CCHN - QĐ bổ sung PVHĐCM số 1089/QĐ-BYT	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT, kết hợp Dinh dưỡng lâm sàng	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ, Trưởng khoa Nội 2	Không	
101.	Vũ Văn Út	0021514/BYT/CC HN	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ, Phó trưởng khoa Nội 2	Không	
102.	Bùi Thị Huyền Trang	0021682/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT, kết hợp chuyên khoa Nội tổng hợp	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ, Phó trưởng khoa Nội 2	Không	
103.	Lưu Thị Thơ	- 0021669/BYT-CCHN - QĐ số 3425/QĐ-BYT	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT, kết hợp chuyên khoa Nội tổng hợp, bổ sung chuyên khoa Da liễu	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Nội 2	Không	
104.	Nguyễn Thị Thanh Hòa	0021624/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Nội 2	Không	
105.	Hoàng Thị Thơ	0021668/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Nội 2	Không	
106.	Đỗ Thị Phương Thảo	033223/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Nội 2	Không	
107.	Nguyễn Thanh Việt	- 0021614/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT, bổ sung kết	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ khoa Nội 2	Không	

TT	Họ và tên người hành nghề	Số Giấy phép hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
		- QĐ số 5395/QĐ-BYT	hợp Nội khoa	và ca trực			
108.	Nguyễn Quốc An Vinh	- 033519/BYT-CCHN - QĐ số 5397/QĐ-BYT	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT, bổ sung kết hợp Nội khoa	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Nội 2	Không	
109.	Nguyễn Thị Huyền Trang	- 033520/BYT-CCHN - QĐ số 5396/QĐ-BYT	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT, bổ sung kết hợp Nội khoa	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Nội 2	Không	
110.	Phạm Hồng Hạnh	48220/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Nội 2	Không	
111.	Nguyễn Thị Hương	0021650/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Nội 2	Không	
112.	Phùng Văn Anh Phúc	001270/HNO-GPHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Nội 2	Không	
113.	Nguyễn Thị Bích	043775/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng trưởng khoa Nội 2	Không	
114.	Lê Phương Minh	0021636/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Nội 2	Không	

TT	Họ và tên người hành nghề	Số Giấy phép hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
			41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005				
115.	Nguyễn Thị Thêu	0021729/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Nội 2	Không	
116.	Phạm Thị Thùy Linh	0021753/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Nội 2	Không	
117.	Trần Ngọc Yên	0021674/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Nội 2	Không	
118.	Lê Thị Minh Tâm	0021683/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Nội 2	Không	
119.	Bùi Thị Thu Nga	0021629/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Nội 2	Không	

✓

TT	Họ và tên người hành nghề	Số Giấy phép hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
120.	Phạm Thanh Tâm	0021743/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Nội 2	Không	
121.	Trần Lệ Thủy	0021658/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Nội 2	Không	
122.	Vũ Thị Thu Hằng	0021728/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Nội 2	Không	
123.	Hoàng Thị Phụng	0021678/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Nội 2	Không	
124.	Khuất Thị Đỗ Nga	031339/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Nội 2	Không	
125.	Nguyễn Thị Nguyệt Ánh	0021684/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng khoa Nội 2	Không	

TT	Họ và tên người hành nghề	Số Giấy phép hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
			định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	và ca trực			
126.	Nguyễn Ngọc Hoa	0021675/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Nội 2	Không	
127.	Lại Thị Hồng	021768/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Nội 2	Không	
128.	Nguyễn Thị Hải Yến	0021627/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Nội 2	Không	
129.	Hoàng Thị Tâm	033204/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Nội 2	Không	
130.	Trần Thị Thu Hằng	0021739/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Nội 2	Không	

TT	Họ và tên người hành nghề	Số Giấy phép hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
			22/4/2005				
131.	Vũ Ngọc Hải	0021667/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Nội 2	Không	
132.	Nguyễn Thị Ánh Ngọc	043650/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Nội 2	Không	
133.	Phạm Thị Hương	043652/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Nội 2	Không	
134.	Phan Thanh Hải	0021750/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT, kết hợp chuyên khoa Nội tổng hợp	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ, Phó trưởng khoa Nội 3	Không	
135.	Phạm Thị Thanh Hà	033232/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT, kết hợp Nội khoa	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ, Phó trưởng khoa Nội 3	Không	
136.	Phạm Thị Thu Hiền	0021615/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Nội 3	Không	
137.	Lê Thị Hạnh	- 0021613/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT, bổ sung kết	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ khoa Nội 3	Không	

TT	Họ và tên người hành nghề	Số Giấy phép hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
		- QĐ số 5398/QĐ-BYT	hợp Nội khoa	và ca trực			
138.	Hoàng Thị Minh Phương	033224/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Nội 3	Không	
139.	Lê Bình Minh	033523/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Nội 3	Không	
140.	Bùi Hương Giang	048225/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Nội 3	Không	
141.	Nguyễn Mai Phương	048234/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Nội 3	Không	
142.	Đỗ Hoàng Long	042058/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Nội khoa	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Nội 3	Không	
143.	Giáp Kiều Anh	048308/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Nội 3	Không	
144.	Phạm Bích Ngọc	80/GPHN- BCA	Bác sỹ thực hiện Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Nội 3	Không	
145.	Nguyễn Quỳnh Hương	033198/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Nội 3	Không	

TT	Họ và tên người hành nghề	Số Giấy phép hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
			ngày 07/10/2015				
146.	Phạm Thị Miên	0021735/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Nội 3	Không	
147.	Lê Quỳnh Như	033210/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Nội 3	Không	
148.	Đặng Thị Thanh	0021634/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Nội 3	Không	
149.	Lê Thu Thủy	031330/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Nội 3	Không	
150.	Lê Tổ Uyên	031282/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Nội 3	Không	
151.	Phạm Thị Chanh	033206/BYT-	Thực hiện phạm vi hoạt	7h30 - 16h30	Điều dưỡng khoa	Không	

TT	Họ và tên người hành nghề	Số Giấy phép hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
		CCHN	động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Nội 3		
152.	Đào Thị Thùy Dương	0021747/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Nội 3	Không	
153.	Phạm Thị Yên	0021738/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Nội 3	Không	
154.	Nguyễn Thị Thạo	031331/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Nội 3	Không	
155.	Bùi Thị Lăng	021771/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Nội 3	Không	
156.	Lê Thị Minh Nguyệt	031333/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Nội 3	Không	

✓

TT	Họ và tên người hành nghề	Số Giấy phép hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
			26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015				
157.	Ngô Khánh Chi	033205/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Nội 3	Không	
158.	Phạm Thị Thanh	033208/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Nội 3	Không	
159.	Đào Thị Thúy	043348/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Nội 3	Không	
160.	Định Thị Quỳnh Chi	043479/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Nội 3	Không	
161.	Trần Thị Vân Anh	043350/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Nội 3	Không	

TT	Họ và tên người hành nghề	Số Giấy phép hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
162.	Lê Xuân Hùng	045491/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Nội 3	Không	
163.	Đỗ Thị Trang	033634/QĐ-BYT	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Nội 3	Không	
164.	Phùng Thị Hải Vân	000290/NB-CCHN	Khám chữa bệnh Nội khoa và YHCT	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ, Phó trưởng khoa Nội 4	Không	
165.	Vũ Đình Dương	022476/BYT-CCHN	Khám chữa bệnh Nội khoa YHCT	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ, Phó trưởng khoa Nội 4	Không	
166.	Phạm Thị Nhung	000273/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Nội 4	Không	
167.	Lê Duy Dũng	022458/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT, kết hợp chuyên khoa Nội tổng hợp	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Nội 4	Không	
168.	Nguyễn Thị Liên	0021530/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Nội 4	Không	
169.	Trần Thanh Hùng	48203/BYT-CCHN	Khám chữa bệnh Nội khoa YHCT	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ khoa Nội 4	Không	

TT	Họ và tên người hành nghề	Số Giấy phép hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
				và ca trực			
170.	Phan Thị Hồng Giang	0021534/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Nội 4	Không	
171.	Nguyễn Thị Xuyên	048235/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Nội 4	Không	
172.	Trương Thị Thuỷ	0021533/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng trưởng khoa Nội 4	Không	
173.	Hoàng Thị Yến	033209/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Nội 4	Không	
174.	Nguyễn Hồng Nhung	022459/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Nội 4	Không	
175.	Nguyễn Thị Hồng Dung	022462/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Nội 4	Không	

TT	Họ và tên người hành nghề	Số Giấy phép hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
176.	Hoàng Diệu Linh	022460/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Nội 4	Không	
177.	Trần Văn Dũng	022481/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Nội 4	Không	
178.	Chu Thị Hà	022479/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Nội 4	Không	
179.	Nguyễn Thị Hiền	022477/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Nội 4	Không	
180.	Lý Thị Hải Yến	022478/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Nội 4	Không	
181.	Lê Thị Nhung	022457/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng khoa Nội 4	Không	

TT	Họ và tên người hành nghề	Số Giấy phép hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
			định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	và ca trực			
182.	Nguyễn Thị Hồng Chiên	022454/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Nội 4	Không	
183.	Nguyễn Thị Nụ	022480/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Nội 4	Không	
184.	Trần Ngọc Quỳnh	043776/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Nội 4	Không	
185.	Bùi Hồng Nhung	043774/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Nội 4	Không	
186.	Hoàng Thị Lan Anh	044201/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Nội 4	Không	

TT	Họ và tên người hành nghề	Số Giấy phép hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
			ngày 07/10/2015				
187.	Trần Xuân Hoàng	045857/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Nội 4	Không	
188.	Trịnh Đình Tùng	045856/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Nội 4	Không	
189.	Nguyễn Anh Văn	046091/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Nội 4	Không	
190.	Đào Thu Hà	048466/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Nội 4	Không	
191.	Trần Văn Chung	048498/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Nội 4	Không	
192.	Nguyễn Trường	048496/BYT-	Thực hiện phạm vi hoạt	7h30 - 16h30	Điều dưỡng khoa	Không	

TT	Họ và tên người hành nghề	Số Giấy phép hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
	Son	CCHN	động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Nội 4		
193.	Ninh Thị Bích Hợp	- 000066/BYT-CCH - QĐ số 5402/QĐ-BYT	Khám bệnh chữa bệnh bằng Y học cổ truyền, bổ sung kết hợp Phục hồi chức năng	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ, Trưởng khoa Châm cứu & Phục hồi chức năng	Không	
194.	Đỗ Thị Kim Chung	000064/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ, Phó trưởng khoa Châm cứu & Phục hồi chức năng	Không	
195.	Lương Thị Dung	- 000272/BYT-CCHN - QĐ số 5390/QĐ-BYT	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT, bổ sung kết hợp Nội khoa	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ, Phó trưởng khoa Châm cứu & Phục hồi chức năng	Không	
196.	Nguyễn Thị Ngọc Thúy	- 0021622/BYT-CCHN - QĐ số 2056/QĐ-BYT	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT, bổ sung Phục hồi chức năng	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Châm cứu & Phục hồi chức năng	Không	
197.	Đỗ Văn Đình	031261/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Châm cứu & Phục hồi chức năng	Không	
198.	Trần Thuỷ Liên	000660/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Châm cứu & Phục hồi chức năng	Không	
199.	Lưu Thị Hợp	- 0021620/BYT-	Khám bệnh chữa bệnh	7h30 - 16h30	Bác sỹ khoa Châm	Không	

TT	Họ và tên người hành nghề	Số Giấy phép hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
		CCHN - QĐ số 5394/QĐ-BYT	bằng YHCT, bổ sung kết hợp Nội khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	cứu & Phục hồi chức năng		
200.	Hà Thị Bích Ngọc	031311/BYT-CCHN	Khám chữa bệnh bằng YHCT	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Châm cứu & Phục hồi chức năng	Không	
201.	Nguyễn Danh Đạt	- 033521/BYT-CCHN - QĐ số 5403/QĐ-BYT	Khám chữa bệnh Nội khoa YHCT, bổ sung kết hợp PHCN	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Châm cứu & Phục hồi chức năng	Không	
202.	Nguyễn Tiến Minh	48214/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Châm cứu & Phục hồi chức năng	Không	
203.	Nguyễn Thị Loan Phương	033547/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Châm cứu & Phục hồi chức năng	Không	
204.	Nguyễn Thị Hoài Linh	048307/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Châm cứu & Phục hồi chức năng	Không	
205.	Phạm Việt Tùng	033514/HNO-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Châm cứu & Phục hồi chức năng	Không	
206.	Nguyễn Duy Cường	000551/PT-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Châm cứu & Phục hồi chức năng	Không	
207.	Hoàng Thanh Dung	005576/LS-CCHN	KTV - Phục hồi chức năng	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ khoa Châm cứu & Phục hồi	Không	

TT	Họ và tên người hành nghề	Số Giấy phép hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
				và ca trực	chức năng		
208.	Trần Thị Phong Lưu	043656/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Châm cứu & Phục hồi chức năng	Không	
209.	Trần Ngọc Phong	043651/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Châm cứu & Phục hồi chức năng	Không	
210.	Đỗ Văn Tú	048246/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Châm cứu & Phục hồi chức năng	Không	
211.	Phan Mạnh Cường	048244/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Châm cứu & Phục hồi chức năng	Không	
212.	Nguyễn Minh Tuấn	048245/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Châm cứu & Phục hồi chức năng	Không	
213.	Nguyễn Tiến	030488/BYT-	Thực hiện phạm vi hoạt	7h30 - 16h30	Điều dưỡng khoa	Không	

TT	Họ và tên người hành nghề	Số Giấy phép hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
	Tùng	CCHN	động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Châm cứu & Phục hồi chức năng		
214.	Tăng Xuân Tiến	021763/BYT-CCHN	KTV VLTL - PHCN	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Kỹ thuật viên khoa Châm cứu & Phục hồi chức năng	Không	
215.	Hà Thị Khánh Phương	0021633/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Châm cứu & Phục hồi chức năng	Không	
216.	Lê Thị Phượng	0021635/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Châm cứu & Phục hồi chức năng	Không	
217.	Đặng Phương Thảo	0021665/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Châm cứu & Phục hồi chức năng	Không	
218.	Đinh Thị Lan	021766/BYT-CCHN	KTV VLTL - PHCN	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Kỹ thuật viên khoa Châm cứu & Phục hồi chức năng	Không	
219.	Nguyễn Thị Ngọc Anh	021764/BYT-CCHN	KTV VLTL - PHCN	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên khoa Châm cứu & Phục	Không	



TT	Họ và tên người hành nghề	Số Giấy phép hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
				và ca trực	hồi chức năng		
220.	Đỗ Huy Hùng	003004/HNO-GPHN	KTV VLTL - PHCN	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Kỹ thuật viên khoa Châm cứu & Phục hồi chức năng	Không	
221.	Lộ Bình Dương	000259/HAG-GPHN	KTV VLTL - PHCN	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Kỹ thuật viên khoa Châm cứu & Phục hồi chức năng	Không	
222.	Phạm Thị Phương	0021661/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Châm cứu & Phục hồi chức năng	Không	
223.	Nguyễn Thị Thúy	033212/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Châm cứu & Phục hồi chức năng	Không	
224.	Đinh Ngọc Trí	0021662/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Châm cứu & Phục hồi chức năng	Không	
225.	Dương Thị Hương	0021666/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng, Cán bộ Phòng Kế hoạch tổng hợp	Không	

✓

TT	Họ và tên người hành nghề	Số Giấy phép hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
226.	Đào Huy Quân	0021637/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Châm cứu & Phục hồi chức năng	Không	
227.	Vũ Thị Dung	0021745/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Châm cứu & Phục hồi chức năng	Không	
228.	Lê Thị Toan	0021725/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Châm cứu & Phục hồi chức năng	Không	
229.	Đặng Thị Hồng	0021733/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Châm cứu & Phục hồi chức năng	Không	
230.	Phan Quang Vinh	0021690/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Châm cứu & Phục hồi chức năng	Không	
231.	Đỗ Thị Xuân Mai	0021746/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng khoa Châm cứu & Phục	Không	

TT	Họ và tên người hành nghề	Số Giấy phép hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
			định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	và ca trực	hồi chức năng		
232.	Thái Thị Hồng Vân	033211/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Châm cứu & Phục hồi chức năng	Không	
233.	Nguyễn Thị Xuân	0021657/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Châm cứu & Phục hồi chức năng	Không	
234.	Lê Thị Huệ Phương	0021663/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Châm cứu & Phục hồi chức năng	Không	
235.	Phạm Tuấn Anh	048467/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Châm cứu & Phục hồi chức năng	Không	
236.	Hà Thế Tấn	83/GPHN-BCA	PVHN: Kỹ thuật y PHCN	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Kỹ thuật viên khoa Châm cứu & Phục hồi chức năng	Không	
237.	Nguyễn Thanh	031262/BYT-	Khám bệnh chữa bệnh	7h30 - 16h30	Bác sỹ, Trưởng	Không	

TT	Họ và tên người hành nghề	Số Giấy phép hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
	Bình	CCHN	bằng YHCT kết hợp chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	khoa Điều trị tích cực		
238.	Lý Trung Minh	- 031325/BYT-CCHN - QĐ số 2651/QĐ-BYT	Khám và chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp, bổ sung khám và chữa bệnh chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ, Phó trưởng khoa Điều trị tích cực	Không	
239.	Nguyễn Tô Hoài	- 022466/BYT-CCHN - QĐ số 2481/QĐ-BYT	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp kết hợp YHCT, bổ sung khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ, Phó trưởng khoa Điều trị tích cực	Không	
240.	Vũ Thị Hoài Linh	- 031275/BYT-CCHN - QĐ số 2652/QĐ-BYT	Khám chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp, Hồi sức cấp cứu, bổ sung khám bệnh chữa bệnh khoa Phục hồi chức năng	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Điều trị tích cực	Không	
241.	Lưu Chí Thiện	048231/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Điều trị tích cực	Không	
242.	Đào Hữu Quyền	81/GPHN-BCA	Bác sỹ thực hiện Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Điều trị tích cực	Không	
243.	Đào Thị Tính	0021760/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng khoa Điều trị tích cực	Không	

TT	Họ và tên người hành nghề	Số Giấy phép hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
			định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	và ca trực			
244.	Đỗ Thị Hương Chà	0021751/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Điều trị tích cực	Không	
245.	Cần Thị Hải Ninh	0021730/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Điều trị tích cực	Không	
246.	Đoàn Thị Thu	022473/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Điều trị tích cực	Không	
247.	Nguyễn An Nội	0021698/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Điều trị tích cực	Không	
248.	Nguyễn Thị Hồng Thắm	0021734/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Điều trị tích cực	Không	

TT	Họ và tên người hành nghề	Số Giấy phép hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
			22/4/2005				
249.	Nguyễn Anh Đức	022467/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Điều trị tích cực	Không	
250.	Ngô Thị Thanh	0021749/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Điều trị tích cực	Không	
251.	Đỗ Thị Tuyết	0021742/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Điều trị tích cực	Không	
252.	Nguyễn Thanh Hưng	0021748/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Điều trị tích cực	Không	
253.	Vũ Thị Thanh Huyền	0021736/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Điều trị tích cực	Không	
254.	Vũ Đức Thao	021775/BYT-	Thực hiện phạm vi hoạt động	7h30 - 16h30	Điều dưỡng khoa	Không	

TT	Họ và tên người hành nghề	Số Giấy phép hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
		CCHN	động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều trị tích cực		
255.	Nguyễn Thị Hoàn	022472/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Điều trị tích cực	Không	
256.	Nguyễn Thị Hà	0021759/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Điều trị tích cực	Không	
257.	Hoàng Xuân Bách	021774/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Điều trị tích cực	Không	
258.	Cao Thị Minh Hằng	043472/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Điều trị tích cực	Không	
259.	Nguyễn Đức Quang	043471/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Điều trị tích cực	Không	

TT	Họ và tên người hành nghề	Số Giấy phép hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
			26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015				
260.	Nguyễn Thị Thu Trang	031329/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng Điều trị tích cực	Không	
261.	Nguyễn Mạnh Trường	029267/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ, Trưởng khoa Ngoại u bướu	Không	
262.	Phan Ngọc Lý	000120/TNG-CCHN	Thực hiện khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa YHCT	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ, Phó trưởng khoa Ngoại u bướu	Không	
263.	Nguyễn Văn Hải	043485/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Ngoại u bướu	Không	
264.	Nguyễn Thị Vy	- 0021531/BYT-CCHN - QĐ số 6632/QĐ-BCA-H06	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Ngoại u bướu, bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Ngoại u bướu	Không	
265.	Nguyễn Duy Hoàn	- 022453/BYT-CCHN - QĐ số 6340/QĐ-BYT	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT, bổ sung kỹ thuật tán sỏi ngoài cơ thể	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Ngoại u bướu	Không	

TT	Họ và tên người hành nghề	Số Giấy phép hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
266.	Nguyễn Thị Kim Ngân	0021515/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT kết hợp chuyên khoa Ung bướu	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Ngoại u bướu	Không	
267.	Phạm Văn Bách	0021535/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Ngoại u bướu	Không	
268.	Nguyễn Thị Thùy Liên	043655/BYT/CC HN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Ngoại u bướu	Không	
269.	Nguyễn Hoàng	037980/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Ngoại u bướu	Không	
270.	Nguyễn Thị Vy	- 0021531-BYT-CCHN - QĐ số 6632/QĐ-BCA-H06	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Ngoại u bướu. Bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ - khoa Ngoại u bướu	Không	
271.	Nguyễn Văn Hải	043485 - BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Ngoại u bướu	Không	
272.	Hoàng Văn Linh	031900/BYT-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Ngoại u bướu	Không	
273.	Lê Thị Hồng	0021536/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng khoa Ngoại u bướu	Không	

TT	Họ và tên người hành nghề	Số Giấy phép hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
			định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	và ca trực			
274.	Phạm Thị Thu Hương	0017572/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Ngoại u bướu	Không	
275.	Nguyễn Thị Lan Anh	021777/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Ngoại u bướu	Không	
276.	Phạm Thị Hường	031334/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Ngoại u bướu	Không	
277.	Vương Thị Thanh Hiền	0021537/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Ngoại u bướu	Không	
278.	Nguyễn Thanh Xuân	022484/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Ngoại u bướu	Không	

TT	Họ và tên người hành nghề	Số Giấy phép hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
			ngày 07/10/2015				
279.	Nguyễn Tuấn Anh	031335/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Ngoại u bướu	Không	
280.	Vũ Thị Nga	021761/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Ngoại u bướu	Không	
281.	Nguyễn Phương Anh	0008119/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Ngoại u bướu	Không	
282.	Phạm Thị Xuân	022452/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Ngoại u bướu	Không	
283.	Trương Thị Hợp	0021697/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Ngoại u bướu	Không	
284.	Nguyễn Văn	044291/BYT-	Thực hiện phạm vi hoạt	7h30 - 16h30	Điều dưỡng khoa	Không	

TT	Họ và tên người hành nghề	Số Giấy phép hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
	Trường	CCHN	động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Ngoại u bướu		
285.	Đặng Thị Thu Phương	044199/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Ngoại u bướu	Không	
286.	Nguyễn Thị Hồng Anh	045492/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Ngoại u bướu	Không	
287.	Lê Thị My	045496/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Ngoại u bướu	Không	
288.	Lê Thùy Nhi	048276/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Ngoại u bướu	Không	
289.	Bùi Xuân Long	048468/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Ngoại u bướu	Không	

TT	Họ và tên người hành nghề	Số Giấy phép hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
			26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015				
290.	Nguyễn Diệp Anh	031281/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Ngoại u bướu	Không	
291.	Nguyễn Hải Yến	225/GPHN-BCA	Điều dưỡng	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Ngoại u bướu	Không	
292.	Tăng Thị Bích Thủy	0014192/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ, Trưởng khoa Điều trị cao cấp	Không	
293.	Nguyễn Thành Trung	0021623/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ, Phó trưởng khoa Điều trị cao cấp	Không	
294.	Nguyễn Huy Cường	- 0021612/BYT-CCHN - QĐ số 958/QĐ-BYT	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT, kết hợp Nội khoa	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ, Phó trưởng khoa Điều trị cao cấp	Không	
295.	Đỗ Thị Nhung	022483/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Điều trị cao cấp	Không	
296.	Nguyễn Thành Nhơn	033524/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Điều trị cao cấp	Không	
297.	Đỗ Thị Thu	48218/BYT-	Khám bệnh chữa bệnh	7h30 - 16h30	Bác sỹ khoa Điều	Không	

TT	Họ và tên người hành nghề	Số Giấy phép hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
	Huyền	CCHN	bằng YHCT	Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	trị cao cấp		
298.	Nguyễn Diệu Linh	- 022455/BYT-CNHN - QĐ số 5400/QĐ-BYT	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT, kết hợp Nội khoa	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Điều trị cao cấp	Không	
299.	Phạm Ngọc Thạch	048241/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Điều trị cao cấp	Không	
300.	Ngô Thị Hường	0021677/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng - khoa Điều trị cao cấp	Không	
301.	Cao Văn Tâm	021765/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng - khoa Điều trị cao cấp	Không	
302.	Lại Thị Thu Hà	0021758/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng - khoa Điều trị cao cấp	Không	
303.	Đào Thị Lan	0021517/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Điều trị cao cấp	Không	

TT	Họ và tên người hành nghề	Số Giấy phép hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
			41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005				
304.	Lê Thị Văn	021780/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Điều trị cao cấp	Không	
305.	Hoàng Ngân Hà	0021670/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Điều trị cao cấp	Không	
306.	Vũ Thị Thu Hà	043475/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Điều trị cao cấp	Không	
307.	Đinh Như Ý	043473/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Cao cấp	Không	
308.	Trần Thị Huyền	043474/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Cao cấp	Không	

TT	Họ và tên người hành nghề	Số Giấy phép hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
309.	Nguyễn Thanh Tâm	045495/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Cao cấp	Không	HĐLĐ
310.	Bùi Thị Lan	045494/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Cao cấp	Không	HĐLĐ
311.	Nguyễn Thị Hường	045493/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Cao cấp	Không	HĐLĐ
312.	Đặng Thị Loan	045488/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Cao cấp	Không	HĐLĐ
313.	Bùi Hồng Dương	001416/HNO-GPHN	Điều dưỡng	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Cao cấp	Không	HĐLĐ
314.	Lê Xuân Mười	215/GPHN-BCA	Điều dưỡng	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Cao cấp	Không	
315.	Nguyễn Thị Hằng	043469/BYT-	Thực hiện phạm vi hoạt	7h30 - 16h30	Điều dưỡng khoa	Không	

TT	Họ và tên người hành nghề	Số Giấy phép hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
		CCHN	động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Cao cấp		
316.	Vũ Thị Vinh	033200/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Cao cấp	Không	
317.	Nguyễn Thị Thu Trang	031276/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Cao cấp	Không	
318.	Nguyễn Thị Loan	0021731/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Cao cấp	Không	
319.	Bùi Thị Hồng Hà	0021724/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Cao cấp	Không	
320.	Hoàng Quang Thắng	0021680/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Cao cấp	Không	

TT	Họ và tên người hành nghề	Số Giấy phép hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
			41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005				
321.	Vũ Thị Thanh	- 000955/BYT-CCHN - QĐ số 1644/QĐ-BYT	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT, kết hợp nội khoa	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ, Phó trưởng khoa Dinh dưỡng	Không	
322.	Dương Duy Khánh	- 0021616/BYT-CCHN - QĐ số 6626/QĐ-BCA-H06	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT. Bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn khám chữa bệnh chuyên khoa Dinh dưỡng lâm sàng	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ, Phó trưởng khoa Dinh dưỡng	Không	
323.	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	0021513/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Dinh dưỡng	Không	
324.	Trương Phương Đông	033409/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Dinh dưỡng	Không	
325.	Nguyễn Hạnh Nhung	033199/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Dinh dưỡng	Không	
326.	Trần Minh Trang	042062/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Dinh dưỡng	Không	

TT	Họ và tên người hành nghề	Số Giấy phép hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
			ngày 07/10/2015				
327.	Hoàng Thị Bình	0021740/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Dinh dưỡng	Không	
328.	Phạm Thu Trang	0033490/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Dinh dưỡng	Không	
329.	Bạch Quốc Ngọc	029015/BYT-CCHN	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ, Trưởng khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
330.	Uông Thị Bích Liên	0026546/BYT-CCHN	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ, Phó trưởng khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
331.	Trần Thị Thu Hiền	0021628/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT, kết hợp chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ, Phó trưởng khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
332.	Nguyễn Thị Đông Hà	0021694/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT, kết hợp chuyên khoa Nội tổng hợp	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
333.	Vũ Thị Hồng	031323/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	

TT	Họ và tên người hành nghề	Số Giấy phép hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
334.	Nguyễn Thùy Vân	031324/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
335.	Bùi Thị Lệ Xuân	043654/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
336.	Phạm Trường Giang	82/GPHN-BCA	Bác sỹ thực hiện Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Điều trị tích cực	Không	
337.	Đoàn Thị Mai Anh	0021520/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng trưởng khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
338.	Võ Thị Ánh Nguyệt	0021685/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
339.	Nguyễn Thị Hiền	022461/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
340.	Trịnh Thanh Vân	031269/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	

✓

TT	Họ và tên người hành nghề	Số Giấy phép hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
			26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015				
341.	Nguyễn Ngọc Khanh	031214/BYT-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chẩn đoán hình ảnh y học	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Kỹ thuật viên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
342.	Phạm Quang Khải	043490/BYT-CCHN	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Kỹ thuật viên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
343.	Quách Thị Nghĩa	031264/BYT-CCHN	Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng - khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
344.	Nguyễn Thị Thu Hương	031337/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
345.	Vũ Thị Hoa	022469/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
346.	Phạm Thị Thu	031267/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
347.	Nguyễn Thị Yến	031270/BYT-	Thực hiện phạm vi hoạt	7h30 - 16h30	Điều dưỡng khoa	Không	

TT	Họ và tên người hành nghề	Số Giấy phép hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
		CCHN	động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Chẩn đoán hình ảnh		
348.	Đỗ Đức Cường	033234/BYT-CCHN	Kỹ thuật viên XQ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Kỹ thuật viên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
349.	Vũ Huy Hoàng	047288/BYT-CCHN	Kỹ thuật viên Điện quang	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Kỹ thuật viên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
350.	Vũ Viết Hưng	048701/BYT-CCHN	KTV CĐHA	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Kỹ thuật viên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	HĐLĐ
351.	Nguyễn Tiến Dũng	048528/BYT-CCHN	KTV CĐHA	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Kỹ thuật viên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
352.	Đỗ Minh Chiến	048892/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
353.	Lê Hồng Nhung	043482/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
354.	Đinh Tạ Hiền	001073/BYT-	Khám bệnh chữa bệnh	7h30 - 16h30	Bác sỹ, Trưởng	Không	

TT	Họ và tên người hành nghề	Số Giấy phép hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
		CCHN	chuyên khoa Huyết học - Truyền máu	Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	khoa Xét nghiệm		
355.	Nguyễn Thị Thu Huyền	0026547/BYT-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ, Phó trưởng khoa Xét nghiệm	Không	
356.	Phạm Văn Tuấn	038811/BYT-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Cử nhân xét nghiệm, Phó trưởng khoa Xét nghiệm	Không	
357.	Vũ Thị Ngoan	040713/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Nội khoa	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Xét nghiệm	Không	
358.	Đặng Đình Đại	031332/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Kỹ thuật viên trưởng khoa Xét nghiệm	Không	
359.	Phạm Văn Hiệu	043653/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Xét nghiệm	Không	
360.	Đinh Thị Ngọc Quỳnh	022482/BYT-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Kỹ thuật viên khoa Xét nghiệm	Không	
361.	Lê Thị Hồng	0021523/BYT-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên khoa Xét nghiệm	Không	

TT	Họ và tên người hành nghề	Số Giấy phép hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
				và ca trực			
362.	Vương Thị Ánh	031271/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Xét nghiệm	Không	
363.	Vũ Thị Việt Hà	0021732/BYT-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Kỹ thuật viên khoa Xét nghiệm	Không	
364.	Hoàng Minh Hào	0021653/BYT-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Kỹ thuật viên khoa Xét nghiệm	Không	
365.	Nguyễn Văn Thịnh	022450/BYT-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Kỹ thuật viên khoa Xét nghiệm	Không	
366.	Đào Xuân Lợi	043477/BYT-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Kỹ thuật viên khoa Xét nghiệm	Không	
367.	Vũ Thị Diễm Hằng	043476/BYT-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Kỹ thuật viên khoa Xét nghiệm	Không	
368.	Trịnh Hoàng Nam	043478/BYT-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Kỹ thuật viên khoa Xét nghiệm	Không	
369.	Ngô Thị Thanh Hoa	049039/BYT-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Kỹ thuật viên khoa Xét nghiệm	Không	

TT	Họ và tên người hành nghề	Số Giấy phép hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
370.	Nguyễn Danh Thịnh	048497/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Xét nghiệm	Không	
371.	Hoàng Thị Ngọc Hoàn	0014197/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Cử nhân điều dưỡng, Trưởng khoa Chống nhiễm khuẩn	Không	
372.	Lê Thị Hòa	043035/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Chống nhiễm khuẩn	Không	
373.	Nguyễn Quang Huy	48202/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Chống nhiễm khuẩn	Không	
374.	Nguyễn Quyết Thắng	033522/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Bác sỹ khoa Chống nhiễm khuẩn	Không	
375.	Lê Thị Bích Ngọc	043138/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng Chống nhiễm khuẩn	Không	
376.	Phạm Thị Hòa	0021518/BYT-	Thực hiện phạm vi hoạt	7h30 - 16h30	Điều dưỡng khoa	Không	

TT	Họ và tên người hành nghề	Số Giấy phép hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
		CCHN	động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Chống nhiễm khuẩn		
377.	Phạm Văn Huy	031283/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Chống nhiễm khuẩn	Không	
378.	Nguyễn Thị Hậu	021770/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Điều dưỡng khoa Chống nhiễm khuẩn	Không	

4. Danh sách đăng ký người làm việc (bao gồm những người làm việc tại cơ sở nhưng không thuộc diện phải cấp chứng chỉ/giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh):

TT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn
1.	Bùi Thị Thu Hà	Dược sỹ đại học	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Dược sỹ - Trưởng khoa Dược & bào chế thuốc
2.	Đoàn Thị Thu Hương	Dược sỹ đại học	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Dược sỹ - Phó trưởng khoa Dược & bào chế thuốc
3.	Nguyễn Hồng Quý	Dược sỹ đại học	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Dược sỹ - Phó trưởng khoa Dược & bào chế thuốc

TT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn
4.	Vũ Thị Bến	Dược sỹ đại học	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Dược sỹ - Nhân viên khoa Dược & bào chế thuốc
5.	Nguyễn Thành Long	Dược sỹ đại học	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Dược sỹ - Nhân viên khoa Dược & bào chế thuốc
6.	Hoàng Thị Lý	Dược sỹ đại học	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Dược sỹ - Nhân viên khoa Dược & bào chế thuốc
7.	Lưu Thị Dung	Dược sỹ đại học	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Dược sỹ - Nhân viên khoa Dược & bào chế thuốc
8.	Hà Thu Hương	Dược sỹ đại học	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Dược sỹ - Nhân viên khoa Dược & bào chế thuốc
9.	Nguyễn Thị Hà Anh	Dược sỹ đại học	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Dược sỹ - Nhân viên khoa Dược & bào chế thuốc
10.	Lê Thu Phương	Dược sỹ đại học	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Dược sỹ - Nhân viên khoa Dược & bào chế thuốc
11.	Trần Tuyết Ngân	Dược sỹ đại học	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Dược sỹ - Nhân viên khoa Dược & bào chế thuốc
12.	Nguyễn Thanh Nga	Dược sỹ đại học	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Dược sỹ - Nhân viên khoa Dược & bào chế thuốc
13.	Nguyễn Thị Phương Thảo	Dược sỹ cao đẳng	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Dược sỹ - Nhân viên khoa Dược & bào chế thuốc
14.	Nguyễn Thanh Huyền	Dược sỹ đại học	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Dược sỹ - Nhân viên khoa Dược & bào chế thuốc
15.	Nguyễn Hữu Hoàng	Dược sỹ đại học	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Dược sỹ - Nhân viên khoa Dược & bào chế thuốc
16.	Nguyễn Quỳnh Nga	Dược sỹ đại học	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Dược sỹ - Nhân viên khoa Dược & bào chế thuốc
17.	Trịnh Trang Nhung	Dược sỹ đại học	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Dược sỹ - Nhân viên khoa Dược & bào chế thuốc
18.	Tạ Thị Ngọc	Dược sỹ đại học	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Dược sỹ - Nhân viên khoa Dược & bào chế thuốc
19.	Nguyễn Thị Minh Huệ	Dược sỹ đại học	7h30 - 16h30	Dược sỹ - Nhân viên khoa

TT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn
			Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Dược & bào chế thuốc
20.	Trần Văn Anh	Dược sỹ đại học	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Dược sỹ - Nhân viên khoa Dược & bào chế thuốc
21.	Phạm Thị Thu Hằng	Dược sỹ đại học	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Dược sỹ - Nhân viên khoa Dược & bào chế thuốc
22.	Nguyễn Hữu Hiệu	Đại học dược	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Dược sỹ - Nhân viên khoa Dược & bào chế thuốc
23.	Nhâm Thị Huyền	Dược sỹ đại học	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Dược sỹ - Nhân viên khoa Dược & bào chế thuốc
24.	Đặng Thị Hồng Nhung	Dược sỹ đại học	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Dược sỹ - Nhân viên khoa Dược & bào chế thuốc
25.	Vũ Thị Cẩm Vân		7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Dược sỹ - Nhân viên khoa Dược & bào chế thuốc
26.	Tổng Thu Hà	Dược sỹ trung học	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Dược sỹ - Nhân viên khoa Dược & bào chế thuốc
27.	Đoàn Thúy Ngân	Dược sỹ đại học	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Dược sỹ - Nhân viên khoa Dược & bào chế thuốc
28.	Nguyễn Thị Thu Thảo	Dược sỹ đại học	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Dược sỹ - Nhân viên khoa Dược & bào chế thuốc
29.	Bùi Duy Cường	Dược sỹ đại học	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Dược sỹ - Nhân viên khoa Dược & bào chế thuốc
30.	Đinh Thị Vân	Dược sỹ cao đẳng	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Dược sỹ - Nhân viên khoa Dược & bào chế thuốc
31.	Vũ Thị Đoàn	Dược sỹ cao đẳng	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Dược sỹ - Nhân viên khoa Dược & bào chế thuốc
32.	Vũ Thị Xuân Hà	Dược sỹ cao đẳng	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Dược sỹ - Nhân viên khoa Dược & bào chế thuốc
33.	Nguyễn Thị Thanh Tâm	Dược sỹ cao đẳng	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Dược sỹ - Nhân viên khoa Dược & bào chế thuốc
34.	Vũ Thị Thu Trang	Dược sỹ đại học	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Dược sỹ - Nhân viên khoa Dược & bào chế thuốc

TT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn
35.	Nguyễn Văn Chung	Dược sỹ cao đẳng	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Dược sỹ - Nhân viên khoa Dược & bào chế thuốc
36.	Nguyễn Thị Hoàng Anh	Dược sỹ đại học	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Dược sỹ - Nhân viên khoa Dược & bào chế thuốc
37.	Lương Hồng Nguyệt	Dược sỹ trung cấp	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Dược sỹ - Nhân viên khoa Dược & bào chế thuốc
38.	Đinh Thị Lan	Dược sỹ đại học	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Dược sỹ - Nhân viên khoa Dược & bào chế thuốc
39.	Lý Quỳnh Mai	Dược sỹ cao đẳng	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Dược sỹ - Nhân viên khoa Dược & bào chế thuốc
40.	Bạch Thị Hồng Hạnh	Dược sỹ cao đẳng	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Dược sỹ - Nhân viên khoa Dược & bào chế thuốc
41.	Đặng Thị Vinh	Dược sỹ cao đẳng	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Dược sỹ - Nhân viên khoa Dược & bào chế thuốc
42.	Phạm Thị Phương Lan	Dược sỹ cao đẳng	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Dược sỹ - Nhân viên khoa Dược & bào chế thuốc
43.	Phạm Văn Tín	Dược sỹ trung học	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Dược sỹ - Nhân viên khoa Dược & bào chế thuốc
44.	Nguyễn Thị Phương	Dược sỹ trung cấp	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Dược sỹ - Nhân viên khoa Dược & bào chế thuốc
45.	Lê Thị Huyền	Dược sỹ cao đẳng	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Dược sỹ - Nhân viên khoa Dược & bào chế thuốc
46.	Trần Thị Huyền Anh	Dược sỹ trung cấp	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Dược sỹ - Nhân viên khoa Dược & bào chế thuốc
47.	Vũ Thị Thu Trang		7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Dược sỹ - Nhân viên khoa Dược & bào chế thuốc
48.	Nguyễn Thị Cúc	Dược sỹ cao đẳng	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Dược sỹ - Nhân viên khoa Dược & bào chế thuốc
49.	Phạm Thị Tươi	Dược sỹ cao đẳng	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Dược sỹ - Nhân viên khoa Dược & bào chế thuốc
50.	Nguyễn Thị Thu Hường	Dược sỹ cao đẳng	7h30 - 16h30	Dược sỹ - Nhân viên khoa

TT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn
			Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Dược & bào chế thuốc
51.	Lê Việt Hà	Dược sỹ đại học	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Dược sỹ - Nhân viên khoa Dược & bào chế thuốc
52.	Trần Ngọc Hưng	Dược sỹ đại học	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Dược sỹ - Nhân viên khoa Dược & bào chế thuốc
53.	Vũ Thị Thủy	Cao đẳng ngành dược	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Dược sỹ - Nhân viên khoa Dược & bào chế thuốc
54.	Phạm Thị Thanh Hường	Dược sỹ cao đẳng	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Dược sỹ - Nhân viên khoa Dược & bào chế thuốc
55.	Nguyễn Văn Nguyên	Dược sỹ đại học	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Dược sỹ - Nhân viên khoa Dược & bào chế thuốc
56.	Đinh Công Xuyên	Dược sỹ cao đẳng	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Dược sỹ - Nhân viên khoa Dược & bào chế thuốc
57.	Nguyễn Thị Huế	Dược sỹ cao đẳng	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Dược sỹ - Nhân viên khoa Dược & bào chế thuốc
58.	Nguyễn Thu Hằng	Dược sỹ cao đẳng	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Dược sỹ - Nhân viên khoa Dược & bào chế thuốc
59.	Trần Thị Hằng	Dược sỹ đại học	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Dược sỹ - Nhân viên khoa Dược & bào chế thuốc
60.	Trần Thị Lệ	Dược sỹ cao đẳng	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Dược sỹ - Nhân viên khoa Dược & bào chế thuốc
61.	Nguyễn Thị Hồng	Dược sỹ trung học	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Dược sỹ - Nhân viên khoa Dược & bào chế thuốc
62.	Trần Thị Phương Ly	Cao đẳng ngành dược	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Dược sỹ - Nhân viên khoa Dược & bào chế thuốc
63.	Nguyễn Bích Ngọc	Cao đẳng ngành dược	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Dược sỹ - Nhân viên khoa Dược & bào chế thuốc
64.	Lê Anh Tuấn	Dược sỹ cao đẳng	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Dược sỹ - Nhân viên khoa Dược & bào chế thuốc
65.	Lê Thị Huệ	Cao đẳng ngành dược	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Dược sỹ - Nhân viên khoa Dược & bào chế thuốc

TT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn
66.	Phạm Quỳnh Trang	Dược sỹ cao đẳng	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Dược sỹ - Nhân viên khoa Dược & bào chế thuốc
67.	Đinh Vân Anh	Cao đẳng ngành dược	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Dược sỹ - Nhân viên khoa Dược & bào chế thuốc
68.	Cao Thị Hoa	Dược sỹ đại học	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Dược sỹ - Nhân viên khoa Dược & bào chế thuốc
69.	Lê Thị Hồng Linh	Cao đẳng ngành dược	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Dược sỹ - Nhân viên khoa Dược & bào chế thuốc
70.	Đặng Thu Trà	Dược sỹ cao đẳng	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Dược sỹ - Nhân viên khoa Dược & bào chế thuốc
71.	Nguyễn Thị Thu Thảo		7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Dược sỹ - Nhân viên khoa Dược & bào chế thuốc
72.	Trịnh Thanh Hương		7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Dược sỹ - Nhân viên khoa Dược & bào chế thuốc
73.	Dương Thị Huyền Trang	Dược sỹ đại học	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Dược sỹ - Nhân viên khoa Dược & bào chế thuốc
74.	Nguyễn Thị Ngọc Mai	Cao đẳng điều dưỡng	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Hộ lý - khoa Ngũ quan
75.	Nguyễn Thị Chinh	Điều dưỡng trung cấp	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Hộ lý - khoa Nội 1
76.	Nguyễn Thị Tố Anh	Trung cấp điều dưỡng	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Hộ lý - khoa Nội 2
77.	Nguyễn Thu Hà	Trung cấp điều dưỡng	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Hộ lý - khoa Nội 2
78.	Hoàng Ngọc Ánh	Cao đẳng điều dưỡng	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Hộ lý - khoa Nội 2
79.	Vũ Thị Thùy Trang	Cao đẳng điều dưỡng	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Hộ lý - khoa Nội 3
80.	Đỗ Thị Hương	Cử nhân điều dưỡng	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Hộ lý - khoa Nội 4
81.	Đỗ Thị Linh	Cao đẳng điều dưỡng	7h30 - 16h30	Hộ lý- khoa Nội 4

TT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn
			Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	
82.	Đỗ Trọng Hân	Trung cấp điều dưỡng	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Hộ lý - khoa Điều trị tích cực
83.	Vũ Thị Thanh Tâm	Cử nhân điều dưỡng	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Hộ lý - khoa Điều trị tích cực
84.	Lê Thị Vui	Điều dưỡng	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Hộ lý - khoa Cao cấp
85.	Trần Văn Huynh	Cao đẳng điều dưỡng	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Hộ lý - khoa Chẩn đoán hình ảnh
86.	Nguyễn Mạnh Thắng	Cao đẳng điều dưỡng	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Hộ lý - khoa Chẩn đoán hình ảnh
87.	Đinh Thị Thảo Trang	Trung cấp kỹ thuật viên xét nghiệm đa khoa	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Hộ lý - khoa Xét nghiệm
88.	Nguyễn Thị Tâm Đan	Kỹ thuật viên	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Hộ lý - khoa Xét nghiệm
89.	Ngô Thị Hà	Dược sỹ trung học	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và ca trực	Dược sỹ - Cán bộ Phòng Kế hoạch tổng hợp



PHỤ LỤC 2

Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh tại Bệnh viện số 2 Công an tỉnh Đắk Lắk

(Kèm theo công văn số 2515 /H06-P3 ngày 20 / 8 /2026)

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh viện số 2 Công an tỉnh Đắk Lắk
2. Địa chỉ: 44 Lê Duẩn, Phường Tuy Hòa, tỉnh Đắk Lắk
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Từ 07h00-11h30, 13h30 -17h00 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần;
Trực 24/24 giờ các ngày trong tuần.
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

TT	Họ và tên người hành nghề	Số giấy phép hành nghề đã được cấp/Quyết định	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
1.	Nguyễn Xuân Tùng	002457/PY-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa nội	07h00-11h30; 13h30-17h00; (Từ thứ 2 đến thứ 6; Từ thứ 2 đến chủ nhật tham gia thường trực theo sự phân công)	Bác sĩ chuyên khoa I - Giám đốc Bệnh viện	Không	
2.	Trần Xuân Danh	- 000326/PY-CCHN - QĐ số 43/QĐ-SYT - Chứng chỉ Số	Khám chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa nội tiết; bổ sung siêu âm chẩn đoán, điện tâm đồ cơ bản	07h00-11h30; 13h30-17h00; (Từ thứ 2 đến thứ 6; Từ thứ 2 đến chủ nhật tham gia thường trực theo sự phân	Bác sĩ CKI - Phó Giám đốc Bệnh viện	Không	

TT	Họ và tên người hành nghề	Số giấy phép hành nghề đã được cấp/Quyết định	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
		70 C13.01		công)			
3.	Trương Phan Mỹ Thủy	- 000322/PY-CCHN - QĐ 44/QĐ-SYT	Khám chữa bệnh chuyên khoa Răng - Hàm - Mặt; bổ sung khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	07h00-11h30; 13h30-17h00; (Từ thứ 2 đến thứ 6; Từ thứ 2 đến chủ nhật tham gia thường trực theo sự phân công)	Bác sĩ - Trưởng khoa Khám bệnh & Hồi sức cấp cứu	Không	
4.	Nguyễn Thành Sơn	- 000318/PY-CCHN - Số 08/BM-CDHA-05-13-B24	Khám chữa bệnh YHCT; Siêu âm tổng quát	07h00-11h30; 13h30-17h00; (Từ thứ 2 đến thứ 6; Từ thứ 2 đến chủ nhật tham gia thường trực theo sự phân công)	Bác sĩ - Trưởng khoa Nội Tổng hợp	Không	
5.	Nông Văn Công	002726/PY-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa ngoại	07h00-11h30; 13h30-17h00; (Từ thứ 2 đến thứ 6; Từ thứ 2 đến chủ nhật tham gia thường trực theo sự phân công)	Bác sĩ – Trưởng khoa Ngoại tổng hợp	Không	
6.	Phạm Trung Dũng	003178/PY-CCHN	Khám chữa bệnh nội khoa	07h00-11h30; 13h30-17h00; (Từ thứ 2 đến thứ 6; Từ thứ 2 đến chủ nhật tham gia thường trực theo sự phân công)	Bác sĩ - Phó khoa Nội Tổng hợp	Không	

TT	Họ và tên người hành nghề	Số giấy phép hành nghề đã được cấp/Quyết định	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
7.	Nguyễn Ngọc Ảnh	- 002481/PY-CCHN - Chứng chỉ số 99 C13.01	Khám chữa bệnh chuyên khoa nội; điện tâm đồ cơ bản	07h00-11h30; 13h30-17h00; (Từ thứ 2 đến thứ 6; Từ thứ 2 đến chủ nhật tham gia thường trực theo sự phân công)	Bác sĩ	Không	
8.	Biện Minh Chi	003445/PY-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	07h00-11h30; 13h30-17h00; (Từ thứ 2 đến thứ 6; Từ thứ 2 đến chủ nhật tham gia thường trực theo sự phân công)	Bác sĩ	Không	
9.	Nguyễn Ngọc Đoan Trinh	003616/PY-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	07h00-11h30; 13h30-17h00; (Từ thứ 2 đến thứ 6; Từ thứ 2 đến chủ nhật tham gia thường trực theo sự phân công)	Bác sĩ	Không	
10.	Trương Minh Thích	003973/PY-CCHN	Khám chữa bệnh nội khoa	07h00-11h30; 13h30-17h00; (Từ thứ 2 đến thứ 6; Từ thứ 2 đến chủ nhật tham gia thường trực theo sự phân công)	Bác sĩ	Không	
11.	Trương Thị Phương Dung	000447/PY-GPHN	Khám chữa bệnh nội khoa	07h00-11h30; 13h30-17h00;	Bác sĩ	Không	HDLĐ

TT	Họ và tên người hành nghề	Số giấy phép hành nghề đã được cấp/Quyết định	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
				(Từ thứ 2 đến thứ 6; Từ thứ 2 đến chủ nhật tham gia thường trực theo sự phân công)			
12.	Hồ Thị Quỳnh Nhi	000144/PY- GPHN	Khám chữa bệnh nội khoa	07h00-11h30; 13h30-17h00; (Từ thứ 2 đến thứ 6; Từ thứ 2 đến chủ nhật tham gia thường trực theo sự phân công)	Bác sĩ	Không	HĐLĐ
13.	Đặng Lư Hùng	002647/PY- CCHN	Khám chữa bệnh ngoại khoa	07h00-11h30; 13h30-17h00; (Từ thứ 2 đến thứ 6; Từ thứ 2 đến chủ nhật tham gia thường trực theo sự phân công)	Bác sĩ	Không	HĐLĐ
14.	Huỳnh Thị Thanh Thúy	004065/PY- CCHN	Khám chữa bệnh YHCT	07h00-11h30; 13h30-17h00; (Từ thứ 2 đến thứ 6; Từ thứ 2 đến chủ nhật tham gia thường trực theo sự phân công)	Bác sĩ	Không	
15.	Trần Ngọc Bảo Châu	004293/PY- CCHN	Khám chữa bệnh YHCT	07h00-11h30; 13h30-17h00; (Từ thứ 2 đến thứ 6; Từ thứ 2 đến chủ nhật tham gia	Bác sĩ	Không	HĐLĐ

TT	Họ và tên người hành nghề	Số giấy phép hành nghề đã được cấp/Quyết định	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
				thường trực theo sự phân công)			
16.	Võ Thị Hiền	000323/PY- CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ	07h00-11h30; 13h30-17h00; (Từ thứ 2 đến thứ 6; Từ thứ 2 đến chủ nhật tham gia thường trực theo sự phân công)	Y sỹ đa khoa	Không	
17.	Nguyễn Quang Vũ	0001600/PY- CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ	07h00-11h30; 13h30-17h00; (Từ thứ 2 đến thứ 6; Từ thứ 2 đến chủ nhật tham gia thường trực theo sự phân công)	Y sỹ đa khoa	Không	

TT	Họ và tên người hành nghề	Số giấy phép hành nghề đã được cấp/Quyết định	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
18.	Hà Thủy Trân	003284/PY-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ	07h00-11h30; 13h30-17h00; (Từ thứ 2 đến thứ 6; Từ thứ 2 đến chủ nhật tham gia thường trực theo sự phân công)	Y sỹ đa khoa	Không	HĐLĐ
19.	Đào Như Quang Thọ	002720/PY-CCHN	Khám chữa bệnh Y học cổ truyền	07h00-11h30; 13h30-17h00; (Từ thứ 2 đến thứ 6; Từ thứ 2 đến chủ nhật tham gia thường trực theo sự phân công)	Y sỹ Y học cổ truyền	Không	
20.	Trịnh Thị Sinh Nhật	0001359/PY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Điều 5, Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề	07h00-11h30; 13h30-17h00; (Từ thứ 2 đến thứ 6; Từ thứ 2 đến chủ nhật tham gia thường trực theo sự phân công)	Điều dưỡng	Không	

TT	Họ và tên người hành nghề	Số giấy phép hành nghề đã được cấp/Quyết định	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
			ng nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y				
21.	Nguyễn Thị Thanh Xuân	0001358/PY-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h00; (Từ thứ 2 đến thứ 6; Từ thứ 2 đến chủ nhật tham gia thường trực theo sự phân công)	Điều dưỡng	Không	
22.	Trần Thị Thu Nguyệt	000324/PY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Điều 5, Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00-11h30; 13h30-17h00; (Từ thứ 2 đến thứ 6; Từ thứ 2 đến chủ nhật tham gia thường trực theo sự phân công)	Điều dưỡng	Không	
23.	Võ Thị Trúc	003293/PY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Điều 5, Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	07h00-11h30; 13h30-17h00; (Từ thứ 2 đến thứ 6; Từ thứ 2 đến chủ nhật tham gia thường trực theo sự phân công)	Điều dưỡng	Không	HDLĐ

TT	Họ và tên người hành nghề	Số giấy phép hành nghề đã được cấp/Quyết định	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
			quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y				
24.	Nguyễn Thị Bích Tuyền	002811/PY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Điều 5, Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00-11h30; 13h30-17h00; (Từ thứ 2 đến thứ 6; Từ thứ 2 đến chủ nhật tham gia thường trực theo sự phân công)	Điều dưỡng	Không	HĐLĐ
25.	Võ Lê Thu Trang	003447/PY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Điều 5, Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00-11h30; 13h30-17h00; (Từ thứ 2 đến thứ 6; Từ thứ 2 đến chủ nhật tham gia thường trực theo sự phân công)	Điều dưỡng	Không	HĐLĐ
26.	Phạm Thị Hoa	003993/PY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo	07h00-11h30; 13h30-17h00;	Điều dưỡng	Không	HĐLĐ

TT	Họ và tên người hành nghề	Số giấy phép hành nghề đã được cấp/Quyết định	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
			quy định tại Điều 5, Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	(Từ thứ 2 đến thứ 6; Từ thứ 2 đến chủ nhật tham gia thường trực theo sự phân công)			
27.	Nguyễn Thị Thu Hiền	0001732/PY-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h00; (Từ thứ 2 đến thứ 6; Từ thứ 2 đến chủ nhật tham gia thường trực theo sự phân công)	Điều dưỡng	Không	
28.	Nguyễn Thị Việt	002476/PY-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	07h00-11h30; 13h30-17h00; (Từ thứ 2 đến thứ 6; Từ thứ 2 đến chủ nhật tham gia thường trực theo sự phân công)	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không	
29.	Lê Thị Hoài Phương	0001360/PY-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn về Xét nghiệm	07h00-11h30; 13h30-17h00; (Từ thứ 2 đến thứ 6; Từ thứ 2 đến chủ nhật tham gia	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không	

TT	Họ và tên người hành nghề	Số giấy phép hành nghề đã được cấp/Quyết định	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
				thường trực theo sự phân công)			
30.	Lê Hạnh Duyên	003363/ PY- CCHN	Kỹ thuật xét nghiệm y học	07h00-11h30; 13h30-17h00; (Từ thứ 2 đến thứ 6; Từ thứ 2 đến chủ nhật tham gia thường trực theo sự phân công)	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không	HĐLĐ
31.	Nguyễn Hữu Tân	002477/PY- CCHN	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	07h00-11h30; 13h30-17h00; (Từ thứ 2 đến thứ 6; Từ thứ 2 đến chủ nhật tham gia thường trực theo sự phân công)	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	Không	
32.	Bế Hà Nguyên	000156/PY- GPHN	Hình ảnh y học	07h00-11h30; 13h30-17h00; (Từ thứ 2 đến thứ 6; Từ thứ 2 đến chủ nhật tham gia thường trực theo sự phân công)	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	Không	HĐLĐ
33.	Nguyễn Minh Nghĩa	0001451/PY- CCHN	Thực hiện kỹ thuật hình ảnh y học	07h00-11h30; 13h30-17h00; (Từ thứ 2 đến thứ 6; Từ thứ 2 đến chủ nhật tham gia thường trực theo sự phân công)	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	Không	

TT	Họ và tên người hành nghề	Số giấy phép hành nghề đã được cấp/Quyết định	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
34.	Phạm Thanh Bình	0002323/PY- CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh y học	07h00-11h30; 13h30-17h00; (Từ thứ 2 đến thứ 6; Từ thứ 2 đến chủ nhật tham gia thường trực theo sự phân công)	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	Không	
35.	Phạm Thị Minh Phương	0003091/PY- CCHN	Kỹ thuật viên phục hồi chức năng	07h00-11h30; 13h30-17h00; (Từ thứ 2 đến thứ 6; Từ thứ 2 đến chủ nhật tham gia thường trực theo sự phân công)	Kỹ thuật viên phục hồi chức năng	Không	HĐLĐ
36.	Trần Thị Minh Giao	002479/PY- CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu	07h00-11h30; 13h30-17h00; (Từ thứ 2 đến thứ 6; Từ thứ 2 đến chủ nhật tham gia thường trực theo sự phân công)	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu	Không	

PHỤ LỤC 3

Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh tại Bệnh xá số 2 Công an thành phố Đà Nẵng

(Kèm theo công văn số 2515/H06-P3 ngày 20 / 8 /2026)

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh xá số 2 Công an Thành phố Đà Nẵng
2. Địa chỉ: Đường N24, phường Tam Kỳ, Thành phố Đà Nẵng
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ, 07 ngày/tuần
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

TT	Họ và tên người hành nghề	Số giấy phép hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
1	Trần Văn Thúc	006515/QNA-CCHN	Khám chữa bệnh Nội khoa	Toàn thời gian 07h00-17h00 (Thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ theo lịch phân công	- Phó Bệnh xá trưởng - Bác sĩ chuyên khoa Nội khoa	Không	
2	Tân Vĩnh Tài	006350/QNA-CCHN	Khám chữa bệnh Nội khoa	Toàn thời gian 07h00-17h00 (Thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Nội khoa	Không	

TT	Họ và tên người hành nghề	Số giấy phép hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
3	Bùi Thị Kim Lan	008063/QNA-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	Toàn thời gian 07h00-17h00 (Thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Tai Mũi Họng	Không	
4	Cao Thị Bích Hà	009196/QNA-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	Toàn thời gian 07h00-17h00 (Thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ theo lịch phân công	Khám chữa bệnh đa khoa	Không	
5	Liên Văn Linh	004200/QNA-CCHN	Điều dưỡng đa khoa	Toàn thời gian 07h00-17h00 (Thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ theo lịch phân công	Điều dưỡng	Không	
6	Huỳnh Thị Minh Tâm	004199/QNA-CCHN	Điều dưỡng đa khoa	Toàn thời gian 07h00-17h00 (Thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính,	Điều dưỡng	Không	

TT	Họ và tên người hành nghề	Số giấy phép hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
				ngày nghỉ, ngày lễ theo lịch phân công			
7	Võ Thị Kim Cương	006870/ĐNA-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV, 27/5/2015 của BYT, BNV	Toàn thời gian 07h00-17h00 (Thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ theo lịch phân công	Y sỹ	Không	
8	Nguyễn Thị Kim Ly	15004195/QNA-CCHN	Y sỹ đa khoa	Toàn thời gian 07h00-17h00 (Thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ theo lịch phân công	Y sỹ đa khoa	Không	
9	Bùi Xuân Hoài	005501/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Toàn thời gian 07h00-17h00 (Thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ theo lịch phân công	Y sỹ y học cổ truyền	Không	
10	Phan Thị Huyền	005088/QNA-	Thực hiện theo	Toàn thời gian	Điều dưỡng	Không	

TT	Họ và tên người hành nghề	Số giấy phép hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
	Trang	CCHN	Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	07h00-17h00 (Thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ theo lịch phân công			
11	Nguyễn Thị Quyên	005147/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	Toàn thời gian 07h00-17h00 (Thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ theo lịch phân công	Điều dưỡng	Không	
12	Trương Thị Thanh Tuyền	005754/QNA-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	Toàn thời gian 07h00-17h00 (Thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ theo lịch phân công	Điều dưỡng	Không	
13	Lê Văn Chiến	005557/QNA-CCHN	Kỹ thuật chuyên khoa xét nghiệm	Toàn thời gian 07h00-17h00 (Thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh	Kỹ thuật viên xét nghiệm Y học	Không	

TT	Họ và tên người hành nghề	Số giấy phép hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
				ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ theo lịch phân công			
14	Phạm Tấn Tuấn	004198/ QNA-CCHN	Kỹ thuật chuyên khoa xét nghiệm	Toàn thời gian 07h00-17h00 (Thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ theo lịch phân công	Kỹ thuật viên xét nghiệm Y học	Không	
15	Trương Hiệp Thuận	007119/ QNA-CCHN	Kỹ thuật viên thực hiện kỹ thuật hình ảnh Y học	Toàn thời gian 07h00-17h00 (Thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ theo lịch phân công	Kỹ thuật viên thực hiện hình ảnh y học	Không	
16	Nguyễn Mạnh Thường	008096/ QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp kỹ thuật y	Toàn thời gian 07h00-17h00 (Thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ theo lịch phân công	Kỹ thuật hình ảnh y học	Không	

PHỤ LỤC 4

Danh sách thôi hành nghề khám bệnh, chữa bệnh tại Bệnh xá số 2 Công an thành phố Đà Nẵng

(Kèm theo công văn số /H06-P3 ngày / /2026)

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh xá số 2 Công an Thành phố Đà Nẵng
2. Địa chỉ: Đường N24, phường Tam Kỳ, Thành phố Đà Nẵng
3. Danh sách thôi hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

TT	Họ và tên người hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số giấy phép hành nghề đã được cấp	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Ghi chú
1	BS Đỗ Minh Hiếu	Khám chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	041798/ BYT-CCHN	Toàn thời gian 07h00-17h00 (Thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ theo lịch phân công	Khám chữa bệnh Ngoại khoa	Chấm dứt khám chữa bệnh tại Bệnh xá số 2, từ ngày 01/01/2026